

ĐỀ ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II

TIẾNG VIỆT LỚP 5

Kết nối tri thức với cuộc sống · Bộ đề 1 · 60 phút · Thang điểm 10

Họ và tên: Lớp:

Đọc hiểu và luyện từ, câu: 5 điểm. Viết: 5 điểm. Đọc thành tiếng thực hiện riêng với giáo viên.

Đọc thầm bài văn sau

Hồ sen buổi sớm



Sáng sớm, khi con đường ven làng còn vắng, tôi theo bà đi dạo bên hồ sen. Làn sương mỏng nằm sát mặt nước. Phía xa, rặng tre mới hiện thành một dải xanh nhạt. Tôi bước chậm lại, lắng nghe tiếng chim gọi nhau trong tán lá và tiếng dế bà khẽ chạm mặt đường.

Những chiếc lá sen tròn như những chiếc ô xanh mở trên mặt hồ. Có lá vươn cao, có lá nghiêng xuống sát nước. Những giọt sương đọng giữa lòng lá. Chúng lấp lánh khi tia nắng đầu tiên chạm tới. Một chú chuồn chuồn đáp lên cuống lá cong, đôi cánh mỏng rung nhẹ. Tôi đứng yên ngắm chú, sợ bước chân vội sẽ làm chú bay mất.

Giữa màu xanh, vài bông sen hồng đã hé cánh. Hương sen thoảng qua, dịu nhẹ đến mức phải đứng lặng mới cảm thấy. Bà chỉ cho tôi một nụ còn khép và một bông vừa nở. Cũng trên một khoảng nước ấy, mỗi bông lại mang một dáng vẻ riêng. Gió thổi nhè nhẹ. Vì vậy, những tàu lá khẽ lay động, làm bóng hoa dưới nước cũng rung rinh.

Mặt trời lên cao hơn, làn sương dần tan. Mặt hồ sáng rõ, còn bóng tre bên bờ vẫn đổ xuống một vùng mát rượi. Tôi theo bà trở về, ngoái nhìn những cánh sen hồng giữa các tầng lá. Con đường này tôi đã đi nhiều lần, vậy mà buổi sáng hôm ấy tôi mới nhận ra có biết bao điều nhỏ bé đáng để nhìn thật lâu.

Bài đọc được biên soạn riêng cho đề ôn tập.

I. Trắc nghiệm (3 điểm)

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng.

Câu 1 (0,5 điểm). Bạn nhỏ cùng bà đến hồ sen vào thời điểm nào?

- A. Buổi trưa nắng gắt.
- B. Chiều muộn sau giờ học.
- C. Buổi tối khi trăng lên.
- D. Sáng sớm, khi đường làng còn vắng.

Câu 2 (0,5 điểm). Trong bài, những chiếc lá sen được so sánh với hình ảnh nào?

- A. Những cánh chim nhỏ.
- B. Những chiếc ô xanh.
- C. Những dải lụa hồng.
- D. Những chiếc thuyền giấy.

Câu 3 (0,5 điểm). Từ “Chúng” trong hai câu “Những giọt sương đọng giữa lòng lá. Chúng lấp lánh khi tia nắng đầu tiên chạm tới.” thay thế cho từ ngữ nào?

- A. Những chiếc lá sen.
- B. Những tia nắng.
- C. Những giọt sương.
- D. Những bông sen.

Câu 4 (0,5 điểm). Trong hai câu “Gió thổi nhẹ nhẹ. Vì vậy, những tàu lá khẽ lay động”, từ nối “Vì vậy” thể hiện quan hệ gì?

- A. Nguyên nhân – kết quả.
- B. Tương phản.
- C. Lựa chọn.
- D. So sánh.

Câu 5 (0,5 điểm). Trong câu nào dưới đây, từ “chân” được dùng theo nghĩa chuyển?

- A. Em rửa chân trước khi đi ngủ.
- B. Đôi chân của bé đang tập bước.
- C. Con mèo giơ một chân trước lên.
- D. Ngôi nhà nhỏ nằm dưới chân núi.

Câu 6 (0,5 điểm). Nội dung chính của bài đọc là gì?

- A. Hướng dẫn cách trồng sen trong chậu.
- B. Vẽ đẹp hồ sen buổi sớm và niềm yêu thích khi quan sát thiên nhiên.
- C. Kể về một cuộc thi vẽ tranh bên hồ.
- D. Giải thích cách làm ô bằng lá sen.

II. Trả lời ngắn (2 điểm)

Câu 7 (1 điểm). Trong hai câu “Hồ sen nằm bên con đường làng. Hồ sen mang lại một khoảng xanh mát cho xóm nhỏ.”, từ ngữ nào được lặp lại để liên kết câu? Nêu tác dụng của việc lặp lại đó.

Câu 8 (1 điểm). Nếu đi dạo bên hồ, em sẽ làm việc gì để giữ cảnh hồ sạch đẹp? Giải thích vì sao.

III. Viết (5 điểm)

Câu 9 (5 điểm). Viết bài văn tả một cảnh thiên nhiên ở nơi em sống hoặc một nơi em đã đến. Chọn trình tự tả phù hợp, làm rõ những nét em quan sát được và nêu cảm xúc của em.

HẾT PHẦN ĐỀ

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Đề ôn tập cuối học kì II Tiếng Việt 5 – Kết nối tri thức – Bộ đề 1

I. Trắc nghiệm (3 điểm)

Mỗi câu chọn đúng được 0,5 điểm.

Câu	Đáp án và căn cứ
1	D. Sáng sớm, khi đường làng còn vắng. Câu mở đầu xác định thời điểm hai bà cháu đi dạo là sáng sớm.
2	B. Những chiếc ô xanh. Đầu đoạn thứ hai có phép so sánh lá sen tròn với những chiếc ô xanh.
3	C. Những giọt sương. “Chúng” chỉ những giọt sương đã được nhắc ở câu trước, giúp tránh lặp lại cả cụm từ.
4	A. Nguyên nhân – kết quả. Gió thổi là nguyên nhân khiến lá lay động. “Vì vậy” nối câu nêu kết quả với câu nêu nguyên nhân.
5	D. Ngôi nhà nhỏ nằm dưới chân núi. “Chân núi” chỉ phần dưới cùng của núi, không phải bộ phận cơ thể; từ “chân” được dùng theo nghĩa chuyển.
6	B. Vẻ đẹp hồ sen buổi sớm và niềm yêu thích khi quan sát thiên nhiên. Bài tập trung tả cảnh hồ sen và cảm xúc của bạn nhỏ khi nhận ra những điều đẹp đẽ quanh mình.

II. Trả lời ngắn (2 điểm)

Câu 7

Từ ngữ lặp lại là “Hồ sen”. Việc lặp lại giúp hai câu cùng hướng vào một đối tượng, làm đoạn văn liên mạch.

- Nêu đúng từ ngữ “Hồ sen”: 0,5 điểm.
- Nêu được tác dụng liên kết hai câu, cùng nói về hồ sen: 0,5 điểm. Chấp nhận cách diễn đạt tương đương.

Câu 8

Ví dụ: Em bỏ vỏ bánh vào thùng rác để rác không rơi xuống nước, làm bẩn hồ.

- Nêu một việc phù hợp: 0,5 điểm.
- Giải thích hợp lí: 0,5 điểm. Không yêu cầu chọn việc giống đáp án gợi ý.

III. Viết (5 điểm)

Gợi ý triển khai

1. Mở bài: giới thiệu cảnh định tả và thời điểm quan sát.
2. Thân bài: tả bao quát rồi chọn chi tiết nổi bật; có thể tả theo vị trí hoặc theo sự thay đổi của thời gian. Dùng những gì em đã quan sát bằng mắt, tai, mũi.
3. Kết bài: nêu tình cảm với cảnh vật. Có thể chọn khu vườn, cánh đồng, bờ sông, hồ hoặc cảnh thiên nhiên khác em biết.

Hướng dẫn chấm

- Đúng kiểu bài tả cảnh, xác định rõ cảnh được tả: 1 điểm.
- Có chi tiết cụ thể, phù hợp cảnh và thời điểm; làm rõ nét nổi bật: 2 điểm.
- Bố cục rõ ràng, trình tự tả hợp lí, các ý có liên kết: 1 điểm.
- Dùng từ, đặt câu, chính tả phù hợp: 0,5 điểm.
- Thể hiện cảm xúc hoặc cách quan sát riêng: 0,5 điểm.
- Chấp nhận cách viết khác phù hợp. Không bắt buộc chép theo dàn ý gợi ý; giáo viên hoặc người lớn chấm phần viết, hệ thống không tự chấm.